

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quyết định số 1105/QĐ-TCHQ ngày 01/06/2010 của Tổng cục Hải quan về ban hành mẫu biên lai thu tiền

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan số 42/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật Số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2807/QĐ-BTC ngày 11/11/2009 của Bộ Tài chính về việc quy định in, phát hành, quản lý, sử dụng các loại chứng từ thu thuế, thu khác liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu;

Căn cứ Quyết định số 1105/QĐ-TCHQ ngày 01/06/2010 của Tổng cục Hải quan về việc ban hành mẫu biên lai thu tiền;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu và Vụ trưởng Vụ Tài vụ - Quản trị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quyết định số 1105/QĐ-TCHQ ngày 01/06/2010 của Tổng cục Hải quan như sau:

“Điều 2: Mẫu “Biên lai thu tiền” ký hiệu CTT11-HQ được dùng để thu tiền bán tem lệ phí, các loại ấn chỉ bán thu tiền của ngành Hải quan; thu tiền chậm nộp thuế bằng tiền mặt đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu tại cơ quan hải quan”.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Việc in, phát hành, quản lý và sử dụng Biên lai thu tiền thực hiện theo quy định tại Thông tư số 153/2012/TT-BTC ngày 17/9/2012 của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành về quản lý ấn chỉ của ngành Hải quan.

Điều 3: Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu, Vụ trưởng Vụ Tài vụ - Quản trị, Cục trưởng Cục Hải quan các tỉnh, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Lãnh đạo Tổng cục Hải quan;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước, Cục Thuế các tỉnh, TP trực thuộc TW (để phối hợp);
- Lưu: VT, TXNK-QLN(4b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Hoàng Việt Cường